

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHI TIẾN HÀNH THU THẬP VẬT CHỨNG THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ NĂM 2015

NGÔ TRUNG HÒA*

Bài viết đề cập đến những quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 về thu thập và bảo quản vật chứng, chỉ ra những lưu ý để nâng cao hiệu quả khi các Cơ quan tiến hành tố tụng thu thập vật chứng.

Từ khóa: Vật chứng, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, thu thập vật chứng.

The article mentions regulations of the Criminal Procedure Code of 2015 on exhibits collection and preservation, at the same time, points out some notes to improve the efficiency of exhibits collection by authorities conducting legal proceedings.

Keywords: Exhibits, the Criminal Procedure Code of 2015, exhibits collection.

Vật chứng là một nguồn chứng cứ quan trọng giúp Cơ quan tiến hành tố tụng chứng minh và làm rõ sự thật khách quan của vụ án. Điều 89 BLTTHS năm 2015 quy định “vật chứng là những vật được dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội; vật là đối tượng của tội phạm, vật mang dấu vết tội phạm cũng như tiền hoặc vật khác có giá trị chứng minh tội phạm và người phạm tội hoặc có ý nghĩa trong việc giải quyết vụ án”.

Như vậy, đặc trưng cơ bản của vật chứng là những vật cụ thể tồn tại dưới dạng vật chất, có liên quan đến vụ án và được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự. Thực tiễn thời gian qua, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã vận dụng tốt các thành tựu khoa học kỹ thuật vào hoạt động thu thập vật chứng nên đã phát hiện được các loại vật chứng khác nhau như các vật chứng chứa đựng các dấu vết mà tội phạm phản ánh, các vật chứng dạng bột và các loại vật chứng khác mà mắt thường không phát hiện được như lông, sợi... Tuy nhiên, việc các Cơ quan tiến hành tố tụng vận dụng

và áp dụng các quy định về vật chứng của vụ án còn bộc lộ nhiều vấn đề khó khăn, vướng mắc và sai sót. Những hạn chế này ảnh hưởng nghiêm trọng đến quá trình tiến hành điều tra, truy tố, xét xử, đặc biệt có thể dẫn đến oan, sai. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, không tuân thủ nguyên tắc kịp thời, đầy đủ khi thu thập vật chứng của vụ án

Một trong những nguyên tắc cần phải quán triệt khi thu thập vật chứng mà BLTTHS năm 2015 quy định là vật chứng phải được thu thập kịp thời, đầy đủ. Trong thực tiễn, Cơ quan tiến hành tố tụng do không tuân thủ nguyên tắc này nên dẫn đến việc truy tố, xét xử oan sai. Ví dụ như: Vụ án Nguyễn Thị Lâm giết người ở vườn điều tại Bình Thuận. Khi khám nghiệm hiện trường phát hiện một con dao nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ, trong khi vết thương trên mặt và đầu nạn nhân rất phù hợp với con dao. Trong vụ án này, con dao đó chính là vật chứng của vụ án nhưng không được thu thập, từ đó dẫn đến hậu quả nghiêm trọng là việc điều tra bị lệch hướng, đối tượng không

* *Thiếu tá, Tiến sĩ, Học viện Cảnh sát nhân dân*

phát hiện khiến việc truy tố, xét xử bị oan sai.

Thứ hai, vật chứng được thu thập không đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, còn có những sai sót trong việc mô tả vật chứng vào biên bản thu giữ niêm phong vật chứng.

Việc thu thập vật chứng phải theo đúng trình tự, thủ tục do BLTTHS quy định, xác định đúng thẩm quyền và thời gian tiến hành thu thập vật chứng. Nếu vật chứng được thu thập không đúng trình tự, thủ tục của pháp luật thì sẽ không có giá trị chứng minh. Đây là một trong những sơ suất mà Cơ quan tiến hành tố tụng vấp phải trong vụ án giết người do Lê Hoàng Thành gây ra đối với anh trai là Lê Hoàng Thắng tại Thái Nguyên. Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ được 2 chiếc tuốc-nơ-vít và 01 con dao cán trắng. Qua quá trình thu thập, Cơ quan điều tra không tiến hành niêm phong theo đúng trình tự tố tụng hình sự nên khi đến giai đoạn xét xử xảy ra các vấn đề gây tranh cãi như chiều sâu của vết thương là 16cm, trong đó chiều dài con dao và lưỡi của tuốc-nơ-vít chỉ dài 12cm. Do vật chứng không được niêm phong nên không thể xác định được hung khí gây án. Chính vì vậy, Tòa án đã phải tạm dừng xét xử trả hồ sơ để Cơ quan điều tra tiến hành điều tra bổ sung. Vấn đề không thu thập đúng trình tự, thủ tục của BLTTHS còn được thể hiện rõ nét trong vụ án Nông Văn Quảng phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” năm 2004 ở Sơn La. Trong vụ án này, Quảng và Lê Trọng Thịnh bị Công an bắt khi đang vận chuyển trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, biên bản bắt người phạm tội quả tang có mâu thuẫn với số lượng ma túy đã thu được, do đó vụ án khi xử phúc thẩm đã bị hủy bỏ.

Thứ ba, thu thập vật chứng không đầy đủ, bỏ sót những vật chứng quan trọng nhưng lại thu thập các tài liệu, đồ vật khác không phải là vật chứng.

Đây cũng là một trong những sai sót mà Điều tra viên thường mắc phải trong quá trình điều tra vụ án hình sự. Điều này không chỉ làm cho vụ án thêm phức tạp, gây khó khăn cho hoạt động điều tra mà còn có thể dẫn đến oan sai. Ví dụ như vụ án xảy ra ngày 25/1/1998 tại Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đề nghị truy tố Bùi Minh Hải về tội giết người, cướp tài sản và hiếp dâm với mức tù chung thân. Đáng nói là ở gần hiện trường vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra chỉ thu giữ được 01 chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Seiko là của anh Hải nhưng đã vội vàng kết luận anh Hải là thủ phạm gây án. Thực tế, chiếc đồng hồ không hề là vật chứng của vụ án mà do anh Hải đem hôm trước say rượu đi về qua đó ngã nên rơi tại gần hiện trường.

Ngoài ra, những sai sót này thường xảy ra khi Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi không cẩn thận. Chẳng hạn, trong vụ án Trương Ngọc Minh bị giết chết tại thành phố Hồ Chí Minh. Khi điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã không thu giữ một số vật chứng quan trọng như chiếc thang tre được sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên không thể tiến hành thực nghiệm điều tra được. Bên cạnh đó, khi tiến hành thu lượm các chất gây cháy làm ông Minh chết, Cơ quan điều tra có thu phía sau phòng bị can 01 lon loại 0,8 lít còn dính dầu và loại 01 lít còn dính xăng, thu bên phòng ông Minh một lon thiếc dung tích 1 lít bị cháy ám khói. Tuy nhiên, bị can lại khai nhà bị can chỉ có một chiếc lon loại 1 lít đựng dầu mà Công an đã thu giữ. Cách thu lượm này đã không xác định được chiếc lon loại 0,8 lít có hay không; chiếc lon loại 1 lít thực chất đựng dầu hay xăng. Cho nên, vụ án càng điều tra càng bế tắc do không xác định được chất gây cháy trong vụ án này là chất gì.

Thứ tư, việc phân loại vật chứng của vụ án

NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý KHI TIẾN HÀNH THU THẬP VẬT CHỨNG...

để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật còn bộc lộ nhiều vấn đề yếu kém dẫn đến phải bồi thường nghiêm trọng cho người dân và gây mất uy tín của Cơ quan tiến hành tố tụng.

Chẳng hạn như vụ án ở tỉnh Hải Dương tạm giữ 2 tấn bạch tuộc tươi sống với lý do “không có giấy chứng nhận kiểm dịch” khiến toàn bộ số hàng bị phân hủy do không bảo quản đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Sau đó, các chủ hàng đã đến bắt đền Cơ quan tiến hành tố tụng.

Từ phân tích các quy định của pháp luật và thực trạng áp dụng các quy định của pháp luật về vật chứng nêu trên, chúng tôi nêu lên một số vấn đề cần lưu ý khi tiến hành thu thập vật chứng như sau:

Một là, về chủ thể có nghĩa vụ và thẩm quyền thu thập vật chứng, cần xác định rõ chủ thể khi tiến hành thu thập vật chứng tại khoản 1, khoản 2 Điều 88 BLTTHS năm 2015 và quy định của Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự. Cụ thể, chủ thể có thẩm quyền thu thập vật chứng của vụ án bao gồm: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án và Bộ đội biên phòng, Hải quan, Kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát biển, Kiểm ngư, các cơ quan khác của Công an nhân dân, Quân đội nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, người bào chữa. Đối với các cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án khi tiến hành thu thập vật chứng phải tuân theo đúng quy định của BLTTHS về thời gian, thành phần, thẩm quyền tiến hành thu thập.

Hai là, đối với thời gian tiến hành thu thập vật chứng. Biên bản thu thập vật chứng thường gắn liền với các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản bắt người phạm tội, biên bản khám xét... Tại khoản 1 Điều 195 BLTTHS năm 2015 quy định: “Không được bắt đầu việc khám xét chỗ ở vào ban đêm, trừ trường hợp khẩn cấp

những phải ghi rõ lý do vào biên bản”. Thời gian ban đêm được tính từ 22h đêm hôm trước đến 6h sáng hôm sau. Như vậy, trong bất kể trường hợp nào cũng không tiến hành thu giữ vật chứng vào ban đêm, trừ trường hợp không thể trì hoãn (theo quy định của khám xét) và các trường hợp bất khẩn cấp, bắt quả tang, bắt truy nã.

Ba là, đối với việc mô tả vật chứng vào biên bản thu giữ vật chứng, cần tuân thủ quy định tại Điều 105 BLTTHS năm 2015 và chú ý các nội dung sau:

Phải mô tả chi tiết các đặc điểm của vật chứng theo trình tự (số lượng → tên vật chứng → đặc điểm chung → đặc điểm riêng). Ví dụ: Một máy tính bảng màu trắng, đã qua sử dụng, hiệu iPad 4.

Biên bản phải phản ánh được cả trường hợp, vị trí phát hiện và biện pháp thu giữ vật chứng. Ví dụ: Khi khám nhà ở của đối tượng, chúng tôi đã phát hiện thấy một khẩu súng K54, số súng DS 123456 được bọc trong một mảnh vải xanh, giấu trong ngăn kéo giữa của tủ đứng ba buồng đặt ở phòng ngủ của đối tượng Nguyễn Văn A.

Nếu thu giữ nhiều vật chứng phải làm bản thống kê kèm theo biên bản thu giữ vật chứng. Trong trường hợp vật chứng không thể đưa vào hồ sơ vụ án thì phải chụp ảnh và có thể ghi hình để đưa vào hồ sơ vụ án.

Bốn là, khi thu giữ vật chứng, Cơ quan tiến hành tố tụng có thể áp dụng ba nhóm biện pháp: Các biện pháp điều tra được quy định trong BLTTHS, các biện pháp trình sát và các biện pháp thanh tra, kiểm tra, kiểm soát hành chính công khai. Tuy nhiên, cần chú ý các vấn đề sau:

Nếu thu thập vật chứng bằng biện pháp nghiệp vụ, phải chuyển hoá biện pháp thu thập theo tố tụng.

Vật chứng có thể cho ký được thì cho bị can hoặc người liên quan ký vào góc hoặc phía sau.

Vật chứng quan trọng phải chụp ảnh vật chứng tại nơi phát hiện cùng với bị can hoặc đại diện cho bị can hoặc người có liên quan.

Năm là, khi thu thập và bảo quản vật chứng, cần tuân thủ đúng quy định của BLTTHS năm 2015 tại khoản 1 Điều 90 như sau:

- Đối với vật chứng cần được niêm phong thì phải niêm phong ngay sau khi thu thập (áp dụng đối với các vật chứng là: công cụ, phương tiện gây án trong các vụ trọng án; các vật chứng có ý nghĩa xác định tội danh và khung hình phạt; các vật chứng có giá trị cao dễ bị thay đổi, đánh tráo; vật chứng không xác định được ngay giá trị, số lượng, trọng lượng, tính chất).

- Đối với vật chứng là tiền, vàng, bạc, kim khí quý, đá quý, đồ cổ, chất nổ, chất cháy, chất độc, chất phóng xạ phải được giám định ngay sau khi thu thập và phải chuyển ngay để bảo quản tại ngân hàng hoặc các cơ quan chuyên trách khác.

- Đối với vật chứng không thể đưa về cơ quan tiến hành tố tụng để bảo quản thì cơ quan tiến hành tố tụng giao vật chứng đó cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp đồ vật, tài sản hoặc người thân thích của họ hoặc chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức nơi có vật chứng bảo quản.

- Đối với vật chứng là hàng hóa mau hỏng hoặc khó bảo quản thì cơ quan có thẩm quyền quyết định bán theo quy định của pháp luật và chuyển tiền đến tài khoản tạm giữ của cơ quan có thẩm quyền tại kho bạc nhà nước để quản lý.

Tóm lại, từ việc nghiên cứu, phân tích làm rõ một số bất cập, sai sót trong quá trình thu thập vật chứng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong thời gian qua, chúng tôi nêu lên một số vấn đề cần lưu ý khi tiến hành thu thập vật chứng theo đúng quy định của BLTTHS năm 2015, góp phần hạn chế các vướng mắc, phục vụ cho hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đạt hiệu quả cao, đáp ứng yêu cầu của tiến trình cải tư pháp hiện nay./.

HÌNH PHẠT TỬ HÌNH...

(Tiếp theo trang 21)

hợp lý, bởi lẽ các trường hợp bị mắc bệnh tới mức mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình ở trước giai đoạn thi hành án (điều tra, truy tố, xét xử) thì có thể được áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh nhưng sau khi bản án tử hình có hiệu lực pháp luật thì không áp dụng bắt buộc chữa bệnh đối với họ. Ngoài ra, họ là người không có khả năng nhận thức, khả năng hiểu một cách đúng đắn nên không thể đưa người này ra thi hành án tử hình⁽¹⁾. Do đó, khoản 3 Điều

49 BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần sửa đổi thành: “Đối với người phạm tội trong khi có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng sau khi bị kết án đã mắc bệnh tới mức mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, thì căn cứ vào kết luận giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, Tòa án có thể quyết định đưa họ vào một cơ sở điều trị chuyên khoa để bắt buộc chữa bệnh. Sau khi khỏi bệnh, nếu không có lý do khác để miễn chấp hành hình phạt...” thì mới đảm bảo sự công bằng đối với người phạm tội./.

¹ Bài viết “Bệnh tâm thần và hình phạt tử hình” của tác giả Christopher Slobogin trong sách (Trang 304, Sách Bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương trong tố tụng hình sự, Nxb. Đại học quốc gia Hà Nội, 2011).